

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN KON PLÔNG  
TỈNH KON TUM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2021/HS-ST  
Ngày: 29/10/2021.

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KON PLÔNG, TỈNH KON TUM**

**Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Ông Trần Đăng Lễ.

***Các Hội thẩm nhân dân:***

1. Ông Đinh Su Giang.
2. Ông A Sơn.

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Thanh Phụng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Kon Plông;

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum tham gia phiên tòa:*** Ông Phạm Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 10 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 21/2021/TLST - HS ngày 01 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 10 năm 2021, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Hoàng Nghĩa T**, tên gọi khác: Không, Sinh ngày 1x/1x/ 199x, tại tỉnh Nghệ An.

Nơi cư trú: Tổ dân phố 0x, thị trấn M, huyện K, tỉnh Kon Tum; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hoàng Nghĩa M, sinh năm 196x và bà Lê Thị Ph, sinh năm 196x; bị cáo có vợ tên Vũ Thị L, sinh năm: 199x; bị cáo có 01 người con sinh năm 2015; bị cáo có 04 anh chị em bị cáo là con thứ tư trong gia đình; tiền án: Không, tiền sự: 01;

Nhân thân xấu: Ngày 10/6/2013, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Kon Plông xử phạt 28 (hai mươi tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Cố ý gây thương tích”; ngày 24/6/2019, bị cáo có hành vi xâm hại sức khỏe của người khác, sau khi khởi tố vụ án bị hại rút đơn yêu cầu khởi tố và đình chỉ điều tra án hình sự; ngày 30/10/2019, Cơ quan CSĐT Công an huyện Kon Plông ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Xâm phạm sức khỏe của người khác” với số tiền phạt: 2.500.000 đồng (*Hai triệu năm trăm nghìn đồng*). Hiện tại, T chưa chấp hành quyết định xử phạt này; ngày 25 tháng 8 năm 2021, Ủy ban nhân dân huyện Kon Plông ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 252 đối với Hoàng Nghĩa T đối với hành vi không giao nộp vũ khí theo quy định, số tiền phạt là 3.000.000 đồng (*Ba triệu đồng*). Hiện tại, T chưa chấp hành quyết định xử phạt này; ngày

16/9/2021, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Kon Plông xử phạt 06 (Sáu) tháng tù về tội “*Xâm phạm trái phép chỗ ở của người khác*”. Hiện đang chấp hành hình phạt tù tại Trại tạm giam Công an tỉnh Kon Tum.

Bị cáo bị tạm giữ, bắt tạm giam từ ngày 06/5/2021 đến nay (*Có mặt tại phiên tòa*).

2. Họ và tên: **Cao Văn Đ**, tên gọi khác: Không, Sinh ngày 1x/0x/199x tại tỉnh Nghệ An.

Nơi cư trú: Khối 0x, phường C, thành phố V, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 06/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Cao Văn Tr (đã chết), và bà Chu Thị H, sinh năm 197x; bị cáo chưa có vợ; bị cáo có 02 anh em bị cáo là con đầu trong gia đình; tiền án: Không, tiền sự: 01;

Nhân thân xấu: Ngày 28/01/2013, bị Công an thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An ra Quyết định xử phạt hành chính về hành vi trực tiếp xâm hại đến sức khỏe của người khác, mức phạt 2.000.000đ (hai triệu đồng), Đ đã chấp hành Quyết định xử phạt hành chính; ngày 08/4/2014, bị Công an phường Hưng Bình, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An ra Quyết định xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc, mức phạt 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng), Đ đã chấp hành Quyết định xử phạt hành chính; ngày 06/11/2015, bị Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An tuyên phạt 06 (Sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc” (đã xóa án tích); Ngày 23/3/2016, bị Công an phường Lê Lợi, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An ra Quyết định xử phạt hành chính về hành vi đánh nhau, mức phạt 750.000đ (bảy trăm năm mươi nghìn đồng), Đ đã chấp hành Quyết định xử phạt hành chính; ngày 09/7/2020, bị Công an thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An ra Quyết định xử phạt hành chính về hành vi gây mất trật tự tại khu dân cư, mức phạt 200.000đ (hai trăm nghìn đồng), Đ đã chấp hành Quyết định xử phạt hành chính; ngày 31/12/2020, bị Tòa án nhân dân huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum tuyên phạt 20 (hai mươi) tháng tù giam về tội “Cố ý gây thương tích”. Hiện đang chấp hành hình phạt tù tại Trại tạm giam Công an tỉnh Kon Tum.

Bị cáo bị tạm giữ, bắt tạm giam từ ngày 27/5/2020 đến nay (*Có mặt tại phiên tòa*).

3. Họ và tên: **Đoàn Mạnh Tr**, tên gọi khác: Không, Sinh ngày 1x/1x/199x, tại tỉnh Hà Tĩnh.

Nơi cư trú: Thôn M, xã K, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đoàn Quang Đ, sinh năm 196X và bà Nguyễn Thị Y, sinh năm 197x; bị cáo chưa có vợ; bị cáo có 03 anh chị em bị cáo là con út trong gia đình; tiền án: Không, tiền sự: 01;

Nhân thân xấu: Ngày 18/4/2014, bị Công an huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh ra Quyết định xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc, mức phạt 750.000đ (bảy trăm năm mươi nghìn đồng), Tr đã chấp hành Quyết định xử phạt hành chính; ngày 12/6/2020, bị Công an huyện Kon Plông ra Quyết định xử phạt hành chính về hành

vi gây rối trật tự công cộng, mức phạt 750.000đ (bảy trăm năm mươi nghìn đồng), Tr đã chấp hành Quyết định xử phạt hành chính.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 14/6/2021 đến nay (*Có mặt tại phiên tòa*).

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Bà Nguyễn Thị Hoài Ph, sinh năm: 197x. Địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, huyện K, tỉnh Kon Tum. (*Có đơn xin xét xử vắng mặt*).

- *Người chứng kiến:* Ông Lê Viết B, sinh năm: 196x. Địa chỉ: Tổ dân phố x, thị trấn M, huyện K, tỉnh Kon Tum. (*Có đơn xin xét xử vắng mặt*).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 01 giờ 20 phút ngày 27/05/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện KonPlông tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Hoàng Nghĩa T tại quán Cà phê bi da Family (địa chỉ: Tổ dân phố 0x, thị trấn M, huyện K, tỉnh Kon Tum). Quá trình khám xét đã thu giữ trên trần quán 01 khẩu súng có chiều dài 84 cm, bên trong có 07 viên đạn; 01 khẩu súng có chiều dài 36 cm, bên trong có 01 viên đạn và 01 viên đạn trong túi xách có quai đeo màu xám đen.

Tại Bản kết luận giám định số: 640/C09C-Đ1 ngày 25/6/2020, của Phân viện Khoa học Kỹ thuật hình sự Bộ Công an tại Đà Nẵng kết luận:

- Khẩu súng dài 84 cm gửi giám định là súng tiểu liên CKC (đã bị cắt ngắn nòng súng), còn sử dụng được, thuộc vũ khí quân dụng;

- Khẩu súng dài 36 cm gửi giám định là súng tự chế, bắn đạn ghém, cỡ 12, còn sử dụng được và thuộc vũ khí có tính năng, tác dụng như súng săn;

- 08 viên đạn cỡ (7,62 x 39) mm, còn sử dụng được, thuộc vũ khí quân dụng;

- 01 viên đạn là đạn ghém cỡ 12, còn sử dụng được, thuộc vũ khí có tính năng tác dụng như súng săn.

(Phân viện Khoa học Kỹ thuật hình sự đã sử dụng 03 viên đạn cỡ (7,62 x 39)mm thuộc vũ khí quân dụng và 01 viên đạn ghém cỡ 12 thuộc vũ khí có tính năng, tác dụng như súng săn vào việc bắn thực nghiệm).

Tại thời điểm phát hiện những tang vật nêu trên Hoàng Nghĩa T đã bỏ trốn khỏi địa Ph, đến ngày 06/5/2021 thì ra đầu thú khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Quá trình điều tra, Hoàng Nghĩa T khai nhận: Khoảng tháng 4/2020, T cùng vợ là Vũ Thị L (sinh năm 199x, trú tại xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An) thuê mặt bằng để kinh doanh quán Cà phê bi da Family, tại Tổ dân phố 0x, thị trấn M, huyện K, tỉnh Kon Tum. Trong thời gian kinh doanh tại quán, có một lần T đi vệ sinh tại khu vực phía sau của quán phát hiện có 01 cái bao màu xanh. T mở ra xem thấy bên trong có 01 khẩu súng tiểu liên CKC đã bị cắt ngắn nòng súng, dài khoảng 84 cm, bên trong có 08 viên đạn và 01 khẩu súng tự chế dài khoảng 36 cm, bên trong có 01 viên đạn. Sau đó, T mang về cất giấu dưới gầm giường, trong phòng ngủ của T, tại quán Cà phê bi da Family. Khoảng 11 giờ ngày hôm sau, T mang khẩu súng CKC ra khu vực bếp ăn của quán để lau chùi thì có một viên đạn từ

trong khẩu súng rơi ra nên T đã nhặt lên và đem cất giấu vào túi xách có quai đeo màu xám đen của T. Trong quá trình cất giấu súng dưới gầm giường, trong phòng ngủ của mình, sợ có người phát hiện nên sau đó T đã mang khẩu súng tiểu liên CKC và khẩu súng tự chế này lên cất giấu trên trần nhà của quán Family, đến ngày 27/5/2020, thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện KonPlông phát hiện và thu giữ.

Ngoài ra, trong quá trình điều tra còn xác định được:

Khoảng cuối tháng 3/2020, Cao Văn Đ từ Nghệ An vào tỉnh Kon Tum tìm việc làm. Qua các mối quan hệ xã hội, Đ và Hoàng Nghĩa T quen nhau khoảng tháng 4/2020, có một lần Đ cùng bạn gái tên M (chưa rõ nhân thân, lai lịch) đến quán Family của T tại Tổ dân phố 0x, thị trấn M, huyện K, tỉnh Kon Tum chơi. Đ nhìn thấy T đang lau chùi khẩu súng tiểu liên CKC đã bị cắt ngắn nòng súng, dài khoảng 84cm. Sau đó, Đ đã mượn T khẩu súng này rồi đưa điện thoại của Đ cho T và nhờ T chụp ảnh Đ cầm khẩu súng cùng với M để làm kỷ niệm.

Khoảng tháng 4/2020, Đoàn Mạnh Tr trong những lần đến quán Family của Hoàng Nghĩa T tại Tổ dân phố 0x, thị trấn M, huyện K, tỉnh Kon Tum chơi, có hai lần Đoàn Mạnh Tr nhìn thấy T đang tàng trữ súng cụ thể như sau: Lần thứ nhất, khi đi một mình tới quán Family của T chơi, Tr nhìn thấy T đang cất giấu 01 khẩu súng tiểu liên CKC đã bị cắt ngắn nòng súng, dài khoảng 84 cm và 01 khẩu súng tự chế dài khoảng 36 cm dưới gầm giường, trong phòng ngủ của T. Lần thứ hai, khi tới quán Family của T chơi bị da thì Tr nhìn thấy T đang lau chùi khẩu súng tiểu liên CKC đã bị cắt ngắn nòng súng, dài khoảng 84cm. Khi đó có cả Cao Văn Đ và bạn gái của Đ tên là M cũng đang ở đó.

#### **Vật chứng, đồ vật, tài sản liên quan đến vụ án:**

- Khẩu súng tiểu liên CKC, dài 84 cm, (đã bị cắt ngắn nòng súng), có các ký hiệu: Bên trái khóa nòng có các số: “92995”, vòng bảo vệ cò súng có các số “01219”, nắp hộp tiếp đạn có các số “88326”;
- 05 (năm) viên đạn cỡ (7,62 x39) mm, còn sử dụng được.
- 01 (một) túi vải màu xanh, trắng, đỏ dạng vỏ gối.
- 01 (một) bao tải màu xanh lá cây có dán tờ giấy màu trắng có chữ trên.
- 01 (một) túi xách có quai đeo màu xám đen.
- 01 (một) chứng minh nhân dân mang tên Hoàng Nghĩa T.
- 01 (một) giấy phép lái xe mang tên Hoàng Nghĩa T.
- 01 (một) đồ vật có hình dạng giống điện thoại di động hiệu Samsung màu đen, mặt trước và sau có các vết nứt (đã qua sử dụng không kiểm tra tình trạng bên trong).

Đối với hành vi Hoàng Nghĩa T tàng trữ trái phép 01 khẩu súng tự chế, bắn đạn ghém, cỡ 12, dài 36 cm, còn sử dụng được, thuộc vũ khí có tính năng, tác dụng như súng săn; bên trong có 01 viên đạn ghém cỡ 12, còn sử dụng được, thuộc vũ khí có tính năng tác dụng như súng săn của Hoàng Nghĩa T. Quá trình điều tra đã xác định Hoàng Nghĩa T chưa bị xử phạt hành chính về hành vi này nên hành vi

này của Hoàng Nghĩa T không cấu thành tội phạm. Cơ quan An ninh điều tra - Công an tỉnh Kon Tum đã chuyển vật chứng và hồ sơ đề nghị xử phạt vi phạm hành chính đến Ủy ban nhân dân huyện Kon Plông để quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Hoàng Nghĩa T về hành vi này. Ngày 25 tháng 8 năm 2021, Ủy ban nhân dân huyện Kon Plông ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 252 đối với Hoàng Nghĩa T đối với hành vi không giao nộp vũ khí theo quy định, số tiền phạt là 3.000.000đ (ba triệu đồng).

Tại Cáo trạng số: 18/CT-VKS - P1 ngày 30 tháng 9 năm 2021, của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kon Tum truy tố bị cáo Hoàng Nghĩa T về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” theo quy định tại khoản 1 Điều 304; truy tố các bị cáo Cao Văn Đ và Đoàn Mạnh Tr về tội “Không tố giác tội phạm” theo quy định tại khoản 1 Điều 390 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Đồng thời phân công Viện kiểm sát nhân dân huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum thực hiện quyền công tố và kiểm sát xét xử sơ thẩm đối với vụ án theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kon Plông giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Hoàng Nghĩa T về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” theo quy định tại khoản 1 Điều 304; truy tố các bị cáo Cao Văn Đ và Đoàn Mạnh Tr về tội “Không tố giác tội phạm” theo quy định tại khoản 1 Điều 390 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 304, Điều 38, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Hoàng Nghĩa T từ 01 (Một) năm 09 tháng tù đến 02 (Hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, bắt tạm giam ngày 06/5/2021.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 56 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt của bản án này với hình phạt 06 (Sáu) tháng tù theo bản án số: 16/2021/HSST ngày 16/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum. Buộc bị cáo Hoàng Nghĩa T phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án.

- Hình phạt bổ sung: Bị cáo Hoàng Nghĩa T không có tài sản, không có thu nhập, nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền theo khoản 5, Điều 304 đối với bị cáo.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 390, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Cao Văn Đ từ 12 (Mười hai) tháng tù đến 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, bắt tạm giam ngày 27/5/2020.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 56 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt của bản án này với hình phạt 20 (Hai mươi) tháng tù theo bản án số: 12/2020/HSST ngày 31/12/2020 của Tòa án nhân dân huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum. Buộc bị cáo Cao Văn Đ phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 390, Điều 38, điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Đoàn Mạnh Tr từ 09 (Chín) tháng tù đến 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, bắt tạm giam ngày 14/6/2021.

- Về trách nhiệm dân sự: Bà Nguyễn Thị Hoài Ph có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa và không có yêu cầu gì đối với các bị cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 90 BLTTHS năm 2015; Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố Tụng hình sự.

- Đề nghị tịch thu 01 (một) khẩu súng quân dụng tiêu liên CKC, dài 84 cm, (đã bị cắt ngắn nòng súng), có các ký hiệu: Bên trái khóa nòng có các số: “92995”, vòng bảo vệ cò súng có các số “01219”, nắp hộp tiếp đạn có các số “88326”; 05 (năm) viên đạn cỡ (7,62 x39)mm, còn sử dụng được. Giao cho Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Kon Tum, quản lý và xử lý theo qui định của pháp luật.

- Đề nghị tịch thu tiêu hủy các vật chứng sau:

+ 01 (một) túi vải màu xanh, trắng, đỏ dạng vỏ gối.

+ 01 (một) bao tải màu xanh lá cây có dán tờ giấy màu trắng.

+ 01 (một) túi xách có quai đeo màu xám đen.

- Đề nghị trả lại cho bị cáo Cao Văn Đ 01 (một) đồ vật có hình dạng giống điện thoại di động hiệu Samsung màu đen, mặt trước và sau có các vết nứt (đã qua sử dụng không kiểm tra tình trạng bên trong).

- Đề nghị trả lại cho Hoàng Nghĩa T 01 (một) giấy phép lái xe mang tên Hoàng Nghĩa T.

- Đối với 01 (một) chứng minh nhân dân mang tên Hoàng Nghĩa T đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b, khoản 2 Điều 10 Nghị Định số: 05/1999/NĐ-CP ngày 03/02/1999 của Chính phủ về chứng minh nhân dân nên chuyển cho cơ quan thi hành hình phạt tù tạm giữ trong thời gian bị cáo Hoàng Nghĩa T chấp hành án phạt tù.

- Án phí: Các bị cáo Hoàng Nghĩa T, Cao Văn Đ, Đoàn Mạnh Tr phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa các bị cáo Hoàng Nghĩa T, Cao Văn Đ, Đoàn Mạnh Tr thừa nhận hành vi phạm tội của mình không có tranh luận gì. Các bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

*Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Bà Nguyễn Thị Hoài Ph có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa và không có yêu cầu gì đối với các bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của các bị cáo, và những người tham gia tố tụng khác.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Kon Plông; Cơ quan an ninh điều tra Công an tỉnh Kon Tum, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kon Tum; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và Kiểm

sát viên thực hành quyền công tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, các bị cáo không ai có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Hoài Ph đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt. Xét thấy, bà Nguyễn Thị Hoài Ph đã có đơn xin xét xử vắng mặt và việc vắng mặt không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với bà Ph.

[2] Về nội dung vụ án: Trên cơ sở tranh tụng tại phiên tòa, lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, biên bản thu giữ vật chứng, biên bản giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa có đủ căn cứ để xác định:

Trong thời gian kinh doanh tại quán cà phê family (tại tổ dân phố x, thị trấn M, huyện K), bị cáo Hoàng Nghĩa T phát hiện phía sau của quán có 01 cái bao màu xanh, bên trong có 01 khẩu súng tiểu liên CKC đã bị cắt ngắn nòng súng, dài khoảng 84cm, bên trong có 08 viên đạn. Bị cáo T mang về lau chùi và cất giấu dưới gầm giường, trong phòng ngủ của T, tại quán Cà phê bi da Family, sau đó T sợ bị phát hiện đã mang khẩu súng tiểu liên CKC và khẩu súng tự chế này lên cất giấu trên trần nhà của quán Family. Đến ngày 27/5/2020, thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện KonPlông phát hiện và thu giữ. Khẩu súng tiểu liên CKC đã bị cắt ngắn nòng súng, dài khoảng 84cm (đã bị cắt ngắn nòng súng) còn sử dụng được và thuộc vũ khí quân dụng; 08 (tám) viên đạn cỡ (7,62 x 39) mm, còn sử dụng được và thuộc vũ khí quân dụng theo điểm a, khoản 1 Điều 1 Luật số 50/2019/QH14 luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật quản lý sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ được Quốc Hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV thông qua ngày 25/11/2019. Hành vi của Hoàng Nghĩa T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kon Tum truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Hội đồng xét xử chấp nhận.

Trong vụ án còn có bị cáo Cao Văn Đ có một lần khoảng tháng 4/2020 đến quán Family của T tại Tổ dân phố 0x, thị trấn M, huyện K, tỉnh Kon Tum chơi. Đ nhìn thấy T đang lau chùi khẩu súng tiểu liên CKC đã bị cắt ngắn nòng súng, dài khoảng 84cm. Đ đã mượn T khẩu súng này rồi đưa điện thoại của Đ cho T và nhờ T chụp ảnh của Đ để làm kỷ niệm. Bị cáo Đoàn Mạnh Tr vào tháng 4/2020, trong những lần đến quán Family của Hoàng Nghĩa T tại tổ dân phố 04, thị trấn M, huyện K, Kon Tum chơi, có hai lần Đoàn Mạnh Tr nhìn thấy T đang tàng trữ súng cụ thể như sau: Lần thứ nhất, khi đi một mình tới quán Family của T chơi, Tr nhìn thấy T đang cất giấu 01 khẩu súng tiểu liên CKC đã bị cắt ngắn nòng súng, dài khoảng 84cm và 01 khẩu súng tự chế dài khoảng 36cm dưới gầm giường, trong phòng ngủ của T. Lần thứ hai, khi tới quán Family của T chơi bi da thì Tr nhìn thấy T đang lau chùi khẩu súng tiểu liên CKC đã bị cắt ngắn nòng súng, dài khoảng 84cm. Các bị cáo Cao Văn Đ và Đoàn Mạnh Tr không tố giác hành vi tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng đối với Hoàng Nghĩa T. Hành vi của Cao Văn Đ và Đoàn Mạnh Tr



đã đủ yếu tố cấu thành tội “Không tố giác tội phạm” quy định tại khoản 1 Điều 390 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Cáo trạng số 18/CT-VKS-P1 ngày 30/9/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kon Tum truy tố các bị cáo về tội danh và điều khoản nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Hoàng Nghĩa T, Cao Văn Đ và Đoàn Mạnh Tr như Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Kon Tum. Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội:

Bị cáo Hoàng Nghĩa T phạm tội thuộc Tr hợp nghiêm trọng, là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý, sử dụng vũ khí quân dụng của Nhà nước mà còn tiềm ẩn nguy cơ, điều kiện thuận lợi phát sinh các hành vi phạm tội khác; đe dọa đến an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại địa Ph. Bị cáo Hoàng Nghĩa T có đầy đủ nhận thức, đầy đủ năng lực hành vi nhưng đã thực hiện tội phạm với lỗi cố ý. Bị cáo biết, tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng là vi phạm pháp luật, lẽ ra sau khi nhặt được khẩu súng thì phải giao nộp cho cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để quản lý theo quy định, nhưng thay vào hành động đúng đắn đó bị cáo lại lựa chọn cách đem đi cất giấu là thể hiện tính xem thường pháp luật của bị cáo.

Đối với bị cáo Cao Văn Đ và Đoàn Mạnh Tr phạm tội thuộc Tr hợp ít nghiêm trọng, hành vi không tố giác tội phạm của các bị cáo đã xâm hại đến hoạt động đúng đắn của cơ quan tiến hành tố tụng trong việc phát hiện điều tra, xử lý tội phạm và người phạm tội. Các bị cáo Đ và Tr là người có đầy đủ nhận thức, đầy đủ năng lực hành vi, thực hiện với lỗi cố ý; các bị cáo Đ và Tr đều biết bị cáo T tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng nhưng không tố giác tội phạm đến cơ quan có thẩm quyền để xử lý.

Vì vậy, cần áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây ra, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành công dân biết tôn trọng pháp luật đồng thời cũng để răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về đặc điểm nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

- *Về nhân thân*: Bị cáo Hoàng Nghĩa T, Cao Văn Đ và Đoàn Mạnh Tr đều có nhân thân xấu.

- *Về tình tiết tăng nặng*: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

- *Về tình tiết giảm nhẹ*: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Nghĩa T, Cao Văn Đ, Đoàn Mạnh Tr đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Riêng bị cáo Hoàng Nghĩa T có bố ruột là người có công với nước, sau khi bị truy nã bị cáo ra đầu thú khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, con bị cáo còn nhỏ nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự; bị cáo Đoàn Mạnh Tr phạm tội lần đầu thuộc Tr hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng thêm tình tiết giảm



nhẹ theo qui định tại điểm i khoản 1 Điều 51 nên Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi lượng hình.

[5] Đối với hành vi bị cáo T tàng trữ trái phép 01 khẩu súng tự chế, bắn đạn ghém, cỡ 12, dài 36 cm, còn sử dụng được, thuộc vũ khí có tính năng, tác dụng như súng săn; 01 (một) viên đạn đít đạn là đạn ghém cỡ 12 (đã sử dụng bắn thực nghiệm), còn sử dụng được và thuộc vũ khí có tính năng, tác dụng tương tự như súng săn của Hoàng Nghĩa T. Quá trình điều tra đã xác định Hoàng Nghĩa T chưa bị xử phạt hành chính về hành vi này nên hành vi này của Hoàng Nghĩa T không cấu thành tội phạm. Cơ quan An ninh điều tra - Công an tỉnh Kon Tum đã chuyển vật chứng và hồ sơ đề nghị xử phạt vi phạm hành chính đến Ủy ban nhân dân huyện Kon Plông để quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Hoàng Nghĩa T về hành vi này. Ngày 25 tháng 8 năm 2021, Ủy ban nhân dân huyện Kon Plông ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 252 đối với Hoàng Nghĩa T về hành vi không giao nộp vũ khí theo quy định, với số tiền phạt là 3.000.000đ (ba triệu đồng) là phù hợp. Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Ngoài ra, trong vụ án còn có đối tượng liên quan là: M bạn gái của Cao Văn Đ. Qua quá trình điều tra và lời khai của Đ thì M là người bạn mà Đ mới quen chưa lâu, chỉ biết tên và quê ở Nghệ An, không biết nhân thân lai lịch, địa chỉ cụ thể của M. Hiện cơ quan ANĐT Công an tỉnh Kon Tum vẫn đang tiếp tục điều tra, xác minh, lấy lời khai đối tượng M để có căn cứ xử lý theo pháp luật là phù đúng qui định của pháp luật. Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo T không có tài sản, không có thu nhập, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo T theo qui định tại khoản 5 Điều 304 Bộ luật hình sự.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bà Nguyễn Thị Hoài Ph có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa và không có yêu cầu gì đối với các bị cáo. Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về xử lý đồ vật, vật chứng:

+ 01 (một) khẩu súng quân dụng tiêu liên CKC, dài 84 cm, (đã bị cắt ngắn nòng súng), có các ký hiệu: Bên trái khóa nòng có các số: “92995”, vòng bảo vệ cò súng có các số “01219”, nắp hộp tiếp đạn có các số “88326” còn sử dụng được; 05 (năm) viên đạn cỡ (7,62 x39)mm, còn sử dụng được (tất cả các vật chứng trên được niêm phong theo đúng qui định). Hội đồng xét xử xét thấy cần giao cho Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Kon Tum để xử lý theo qui định của pháp luật là phù hợp.

+ 01 (một) túi vải màu xanh, trắng, đỏ dạng vỏ gối; 01 (một) bao tải màu xanh lá cây có dán tờ giấy màu trắng có chữ trên; 01 (một) túi xách có quai đeo màu xám đen. Đây là những công cụ, Ph tiện bị cáo T dùng vào việc phạm tội nên tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

+ 01 (một) đồ vật có hình dạng giống điện thoại di động hiệu Samsung màu đen, mặt trước và sau có các vết nứt (đã qua sử dụng không kiểm tra tình trạng bên trong). Hội đồng xét xử xét thấy đây là tài sản của bị cáo Cao Văn Đ không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo là phù hợp.

+ 01 (một) giấy phép lái xe mang tên Hoàng Nghĩa T. Hội đồng xét xử xét thấy đây là giấy tờ cá nhân của bị cáo Hoàng Nghĩa T không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo là phù hợp.

+ 01 (một) chứng minh nhân dân mang tên Hoàng Nghĩa T lẽ ra phải tạm giữ tại cơ quan thi hành lệnh tạm giam nhưng hiện nay chuyển giao theo vật chứng vụ án. Căn cứ điểm b, khoản 2 Điều 10 Nghị Định số 05/1999/NĐ-CP ngày 03/02/1999 của Chính phủ về chứng minh nhân dân nên chuyển cho cơ quan thi hành hình phạt tù tạm giữ trong thời gian bị cáo Hoàng Nghĩa T chấp hành án phạt tù là phù hợp.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo Hoàng Nghĩa T, Cao Văn Đ và Đoàn Mạnh Tr phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Tuyên bố bị cáo Hoàng Nghĩa T phạm tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”; bị cáo Cao Văn Đ và Đoàn Mạnh Tr phạm tội “Không tố giác tội phạm”.

Căn cứ khoản 1 Điều 304; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Hoàng Nghĩa T **22** (*Hai mươi hai*) tháng tù.

Căn cứ khoản 1 Điều 56 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt của bản án này với hình phạt 06 (Sáu) tháng tù theo bản án số: 16/2021/HSST ngày 16/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum.

Buộc bị cáo Hoàng Nghĩa T phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là **28** (Hai mươi tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (06/5/2021).

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo Hoàng Nghĩa T theo quy định tại khoản 5 Điều 304 Bộ luật hình sự.

Căn cứ khoản 1 Điều 390; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Cao Văn Đ **12** (*Mười hai*) tháng tù.

Căn cứ khoản 1 Điều 56 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt của bản án này với hình phạt 20 (Hai mươi) tháng tù theo bản án số: 12/2020/HSST ngày 31/12/2020 của Tòa án nhân dân huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum.

Buộc bị cáo Cao Văn Đ phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là **32** (Ba mươi hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (27/5/2020).

Căn cứ khoản 1 Điều 390; Điều 38; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đoàn Mạnh Tr **09** (*Chín*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (14/6/2021).

**2.** Về vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 90 BLTTHS năm 2015; Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố Tụng hình sự.

- Tịch thu các vật chứng: 01 (một) khẩu súng quân dụng tiểu liên CKC, dài 84 cm, (đã bị cắt ngắn nòng súng), có các ký hiệu: Bên trái khóa nòng có các số: “92995”, vòng bảo vệ cò súng có các số “01219”, nắp hộp tiếp đạn có các số “88326” còn sử dụng được; 05 (năm) viên đạn cỡ (7,62 x39)mm, còn sử dụng được (tất cả các vật chứng trên được niêm phong theo đúng qui định). Giao cho Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Kon Tum để xử lý theo qui định của pháp luật.

*(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/10/2021, giữa Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kon Plông và đại diện Đại đội kho vũ khí đạn Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Kon Tum).*

- Tịch thu tiêu hủy các vật chứng sau:

+ 01 (một) túi vải màu xanh, trắng, đỏ dạng vỏ gối.

+ 01 (một) bao tải màu xanh lá cây có dán tờ giấy màu trắng có chữ trên.

+ 01 (một) túi xách có quai đeo màu xám đen.

- Trả lại cho bị cáo Cao Văn Đ 01 (một) đồ vật có hình dạng giống điện thoại di động hiệu Samsung màu đen, mặt trước và sau có các vết nứt (đã qua sử dụng không kiểm tra tình trạng bên trong).

- Trả lại cho bị cáo Hoàng Nghĩa T 01 (một) giấy phép lái xe mang tên Hoàng Nghĩa T.

- Áp dụng điểm b, khoản 2 Điều 10 Nghị Định số 05/1999/NĐ-CP ngày 03/02/1999 của Chính phủ về chứng minh nhân dân. Chuyển cho cơ quan thi hành hình phạt tù tạm giữ một giấy chứng minh nhân dân mang tên Hoàng Nghĩa T trong thời gian bị cáo T chấp hành án phạt tù. Bị cáo nhận lại chứng minh nhân dân khi chấp hành xong án phạt tù.

*(Tất cả có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 21 tháng 10 năm 2021 giữa Cơ quan an ninh điều tra Công an tỉnh Kon Tum và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kon Plông)*

**3. Về án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án kèm theo danh mục án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Hoàng Nghĩa T, Cao Văn Đ, Đoàn Mạnh Tr mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đồng *(Hai trăm nghìn đồng)*.

**4. Quyền kháng cáo:** Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự, trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (29/10/2021) các bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo bản án để xin xét xử vụ án theo trình tự phúc thẩm. Riêng người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

*Trong Tr hợp bản án, quyết định được qui định theo điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6 điều 7 và điều 9 Luật thi hành*

*án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Kon Tum;
- VKSND tỉnh Kon Tum;
- Trại giam Công an tỉnh Kon Tum;
- P.ANĐT Công an tỉnh Kon Tum;
- VKSND huyện Kon Plông;
- Công an huyện Kon Plông;
- Chi cục THADS huyện Kon Plông;
- Sở tư pháp tỉnh Kon Tum;
- Các bị cáo;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: hồ sơ vụ án.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

**Trần Đăng Lễ**